

Số: 477/2023/QĐST-HNGĐ

H, ngày 12 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 440/2023/TLST-HNGĐ ngày 30/06/2023, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H** - sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT: tổ 9, Mậu Lương, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Tòa nhà số 5, dãy B, Khu A, tập thể công ty Sơn tổng hợp, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T** - sinh năm 1969.

Nơi ĐKKHKT và hiện trú tại: tổ 9, Mậu Lương, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 04/07/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: *chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Duy T.*

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Duy T.

2. *Về con chung*: Chị H và anh T đều thống nhất xác nhận vợ chồng anh chị có 01 con chung là Nguyễn Duy Q (nam) sinh ngày 17/08/2000. Ly hôn, do Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung vì cháu Q đã thành niên, cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường, hiện tại cháu Q đang học đại học tại Đức, nên Tòa không xét. Còn việc ở với ai do cháu Q tự quyết định.

3. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị H và anh T thống nhất xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, nên Tòa không xét.

4. *Về nợ*: Chị H và anh T thống nhất xác nhận ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ, nên Tòa không xét.

5. *Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Chị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí LHST (đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0003536 ngày 30/06/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận H, thành phố Hà Nội).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục thi hành án dân sự quận H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hồng Lý